

Số: 74/TB-CTHADS

Tây Ninh, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công khai kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ Điều 20, Điều 98, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định giám đốc thẩm số 56/2018/KDTM-GĐT ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 02/QĐPT-KDTM ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2014/KDTM-ST ngày 15/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc rút hồ sơ thi hành án số 25/QĐ-CTHADS ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thi hành án số 36/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 07/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định số 3311220/CT-TV ngày 16/12/2020 của Công ty cổ phần định giá và đầu tư kinh doanh bất động sản Thịnh Vượng.

Căn cứ Thông báo số 49/TB-CTHADS ngày 28/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản;

Xét hồ sơ năng lực của Công ty đấu giá hợp danh Khải Hưng đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn tổ chức bán đấu giá tài sản để thi hành án.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo về việc công khai kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

**1. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

| STT   | Tài sản thẩm định giá                       | Đơn vị tính (m <sup>2</sup> hoặc cây) | Đơn giá (đồng/đơn vị tính) | Thành Tiền (đồng)    |
|---|---|---------------------------------------|----------------------------|----------------------|
| <b>A. Thửa đất số 09, tờ bản đồ số 24, tọa lạc ấp 2, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh</b> |   |                                       |                            | <b>7.849.747.297</b> |
| 1   | Giá trị quyền sử dụng đất ở                 | 400,00                                | 1.995.614                  | 798.245.600          |
| 2   | Giá trị quyền sử dụng đất trồng cây lâu năm | 55.733,90                             | 105.112                    | 5.858.301.697        |
| 3   | Cây cao su                                  | 2.983                                 | 400.000                    | 1.193.200.000        |
| <b>B. Thửa đất số 04, tờ bản đồ số 24, tọa lạc ấp 2, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh</b> |   |                                       |                            | <b>4.044.486.918</b> |

| STT              | Tài sản thẩm định giá                         | Đơn vị tính (m <sup>2</sup> hoặc cây) | Đơn giá (đồng/đơn vị tính) | Thành Tiền (đồng)     |
|------------------|---|---------------------------------------|----------------------------|-----------------------|
| 1                | Giá trị quyền sử dụng đất sản xuất kinh doanh | 1.000,00                              | 391.023                    | 391.023.000           |
| 2                | Giá trị quyền sử dụng đất trồng cây lâu năm   | 50.722,80                             | 71.685                     | 3.636.063.918         |
| 3                | Cây xà cừ cặp máng phơi xác mì                | 07                                    | 600.000                    | 4.200.000             |
| 4                | Cây dầu                                       | 01                                    | 2.900.000                  | 2.900.000             |
| 5                | Cây me  | 02                                    | 400.000                    | 800.000               |
| 6                | Cây lồng mứt                                  | 03                                    | 800.000                    | 2.400.000             |
|                  |   | 01                                    | 3.500.000                  | 3.500.000             |
| 7                | Cây xà cừ cặp suối                            | 06                                    | 600.000                    | 3.600.000             |
| <b>Tổng cộng</b> |   |                                       |                            | <b>11.894.234.215</b> |
| <b>Làm tròn</b>  |   |                                       |                            | <b>11.894.234.000</b> |

**Bảng chữ: Mười một tỷ, tám trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm ba mươi bốn ngàn đồng chẵn**

Giá khởi điểm: **11.894.234.000 đồng** (Bảng chữ: Mười một tỷ, tám trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm ba mươi bốn ngàn đồng chẵn)

## 2. Đơn vị tổ chức bán đấu giá

Công ty đấu giá hợp danh Khải Hưng

Trụ sở chính: Số 09, tỉnh lộ 6, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ chi nhánh: Số 159 Trần Hưng Đạo, Khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

## 3. Thủ tục, thời gian tổ chức bán đấu giá

Công ty đấu giá hợp danh Khải Hưng chịu trách nhiệm về trình tự thủ tục bán đấu giá tài sản theo quy định pháp luật.

Trước khi mở cuộc đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án, người được thi hành án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá./.

### Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADSTN;
- Trang thông tin chuyên ngành về đấu giá;
- Viện KSND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VT, HSTHA.



**Nguyễn Bình Phụng**